

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2022/HS-ST
Ngày 31-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Bích Lệ, bà Nguyễn Thị Yến Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân **huyện B**, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lư Ngọc Quý - Kiểm sát viên.

Từ ngày 29 đến ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 41/2022/HSST-QĐ ngày 17/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Thanh T**, sinh ngày 25/11/1981 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và Hồ Thị Ch; Vợ: Nguyễn Thị Bích T; Con: có 02 người. Lớn nhất, sinh năm: 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2022 đến ngày 15/01/2022 thì ra Quyết định trả tự do. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Cao Viêt C**, sinh ngày 03/02/1982 tại Bình Thuận; Hộ khẩu thường trú: Khu phố 7, phường B, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Nơi ở hiện nay: Khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn M và bà Võ Thị P; Vợ: Chưa có; con: 01 người con sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2022 đến ngày 15/01/2022 thì ra Quyết định trả tự do. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Phạm Ngọc T**, sinh ngày 30/9/1980 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc B và bà Nguyễn Thị Y; Vợ: Nguyễn Thị Mỹ K; Con: có 02 người con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2022 đến ngày 15/01/2022 thì ra Quyết định trả tự do. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **Trần Xuân H (tên gọi khác: Bi)**, sinh ngày 01/02/1999 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hùng và bà Võ Thị Cúc; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 23/6/2020, bị Công an thị trấn Lương Sơn ra quyết định xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích (đã đóng tiền nộp phạt)

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/01/2022 đến ngày 15/01/2022 thì ra Quyết định trả tự do. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: **Nguyễn Minh V**, sinh ngày 01/01/1972 tại Bình Thuận; Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn S, **huyện B**, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn L và bà Nguyễn Thị P (đều đã chết); Vợ: Nguyễn Thị L; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; địa chỉ: Khu phố L, thị trấn S, huyện B, Bình Thuận (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vợ chồng Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 và Nguyễn Duy B, sinh năm 1970 có mở quán kinh doanh giải khát (đặt tên là Việt Sương) kết hợp với việc đặt 02 bàn bi da cho khách chơi tại nhà ở Khu phố L, thị trấn S, huyện B, tỉnh Bình Thuận. Tuy nhiên, do ông Bình là tài xế lái xe và thường xuyên chạy xe nên mọi việc tại quán giao cho Bà H là người quản lý, trông coi. Bà H mua 01 bộ bàn cờ cá ngựa mục đích để cho gia đình vui chơi, giải trí và có để tại quán nên 1 số khách đến quán cũng biết và đôi khi cũng tự lấy ra để chơi giải trí cùng nhau khi đến quán uống giải khát hoặc chơi bi da; trong số đó có Cao Viết C; Phạm Ngọc T, Lê Thanh T và Trần Xuân H và Nguyễn Minh V cũng lâu lâu đến quán của Bà H uống nước, đánh bi da và có lấy cờ cá ngựa ra chơi giải trí để trả tiền nước, không đánh ăn thua bằng tiền. Hà có biết việc này nhưng do nghĩ khách chỉ chơi vui chứ không sát phạt nhau bằng tiền nên không có ý kiến gì.(BL: 207-215; 217-218).

Khoảng 08 giờ 00 ngày 12/01/2022, Cao Viết C, Nguyễn Minh V, Lê Thanh T và Trần Xuân H đến quán Việt Sương của bà Nguyễn Thị H để uống cà phê; khi đến quán bà H thì C mang theo số tiền 8.980.000 đồng, T mang theo số tiền 2.987.000 đồng, H mang theo số tiền 10.810.000 đồng và V mang theo số tiền 1.900.000 đồng; uống cà phê được một lúc thì C, T và H rủ nhau đồ cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền nên rủ V cùng chơi thì V đồng ý và C đi lấy bàn cờ ra để chơi. Cả nhóm thống nhất số tiền dùng vào việc đánh bạc như sau: C: 1.700.000 đồng; T: 2.900.000 ; H: 2.000.000 đồng và V: 1.800.000 đồng. Tổng số tiền dùng đánh bạc của C, T, H và V là 8.400.000 đồng. (BL: 67-71; 99-105; 166-172; 196-198).

Về hình thức chơi đồ cờ cá ngựa thì T, C, H và V đều biết và thống nhất như sau: Bàn cờ cá ngựa có tổng cộng 16 con ngựa, chia làm 04 ô cho 04 người chơi. Mỗi ô có 04 con ngựa cùng màu nhưng khác màu với những con ngựa ở ô khác. Ngoài ra còn có 01 cái chén và 02 con (hột) xúc xắc, mỗi con trên đó có 06 mặt số điểm (nút) được tính từ 1- 6. Bắt đầu chơi thì chọn người đồ đầu tiên (tức là người bắt đầu ván chơi), trong đó người nào đồ (tung) 02 con xúc xắc vô chén có số điểm cao nhất thì được quyền đồ trước, người đồ tiếp theo là người ngồi bên phải, theo vòng tròn và thứ tự các lượt đồ không đổi cho đến khi kết thúc ván chơi (theo ngược chiều kim đồng hồ). Điều kiện ra quân cờ khỏi ô khi người chơi đồ ra cặp nhất (một), cặp lục (sáu); nếu đồ ra cặp nhị (hai), tam (ba), tứ (bốn), ngũ (năm) thì được quyền đồ tiếp tục. Điều kiện di chuyển quân cờ đi theo điểm số đã đồ được, đi theo số ô trên bàn cờ tương ứng với số điểm (không được đi ít hơn hoặc nhiều hơn số điểm đã đồ). Bị đá khi quân cờ của đối phương đứng trước quân cờ người đang đồ đứng phía sau mà bằng số điểm đã đồ (nếu người đồ di chuyển quân cờ thì quân cờ phía trước bị đá); bị cản không di chuyển được quân cờ khi số ô giữa hai quân cờ nhỏ hơn số điểm đồ xúc xắc; trường hợp này thì không được di chuyển quân cờ. Điều kiện kết thúc ván (thắng) khi một trong những người chơi đưa đủ 04 quân cờ về chuồng tương

ứng các số giảm dần là 6,5,4,3 trên bàn cờ thì là người thắng. (BL: 67-71; 99-105; 166-172; 196-198).

Số tiền ăn thua đồ cờ cá ngựa thì T, C, H và V thống nhất như sau: Bị đá chung số tiền 200.000 đồng/01 quân cờ; người nào đưa quân cờ về chuồng ở vị trí số 6 trên bàn đầu tiên thì những người còn lại trả cho người này số tiền 600.000 đồng (phải lên thắng vị trí số 6, không nhảy được từng cấp số, nếu không sẽ không được tính); các vị trí số còn lại gồm 5, 4, 3 thì người thua chung người thắng số tiền 200.000 đồng. Khi kết thúc ván nếu những người chơi còn lại ai không đưa được quân cờ về chuồng thì người thua phải chung người thắng số tiền 1.200.000 đồng/01 người (gọi là cháy), nếu không có ai cháy thì chỉ thắng số tiền 600.000 đồng/01 người.(BL: 67-71; 99-105; 166-172; 196-198).

Sau khi đã thống nhất với nhau về hình thức, số tiền ăn thua thì T, C, H và V bắt đầu chơi ăn thua bằng tiền với nhau; trong quá trình chơi đồ cờ cá ngựa thì nhóm T, C, H và V có gọi nước, cà phê, thuốc lá.. của bà Nguyễn Thị H thì Bà H bùng ra và nhìn thấy nhóm T, C, H và V đang chơi đồ cờ cá ngựa thì Bà H hỏi chung trong nhóm: “đánh ăn thua bằng tiền hả?” thì trong nhóm của T, C, H và V đều có nói: “không đánh ăn thua bằng tiền đâu chị, đánh vui để trả tiền nước cho chị thôi”, nghe nhóm của T, C, H và V nói vậy thì Bà H nói lại: “nếu đánh ăn thua bằng tiền thì đẹp nghỉ, mắc công ảnh hưởng đến quán của chị” rồi Bà H đi vào trong quán và phục vụ nước cho một số bàn bên cạnh.(BL:142-143; 179-180).

Trong quá trình chơi đồ cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền thì C, T, H và V có ăn, có thua tiền qua lại với nhau; khi kết thúc 02 ván V thua hết số tiền 1.800.000 đồng nên V nghỉ đi về nhà. C thắng được số tiền 1.200.000 đồng, T thắng được số tiền 600.000 đồng, còn H thì không ăn, không thua. Sau đó, C, T và H không nghỉ mà tiếp tục dùng số tiền thắng được của V, cùng số tiền vốn ban đầu đã bỏ ra tiếp tục rủ Phạm Ngọc T cũng vừa đến quán Bà H chơi và đang ngồi uống cà phê gần đó vào thay V để chơi đồ cờ cá ngựa (tức ván thứ ba) thì T đồng ý cùng tham gia chơi; hình thức ăn thua được quy định như trên, T tham gia vào chơi và dùng số tiền 4.000.000 đồng mang theo để chơi đồ cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền cùng với C, T và H. Quá trình C, T, H và T đang chơi ván thứ 03 cùng với nhau chưa kết thúc thì T ăn lần lượt của C số tiền 500.000 đồng, của T số tiền 600.000 đồng và của H số tiền 400.000 đồng, tổng cộng số tiền 1.500.000 đồng nên T chưa lấy số tiền 4.000.000 đồng mang theo để đánh. Đến khoảng 11 giờ 35 phút ngày 12/01/2022, khi C, H, T và T đang chơi chưa kết thúc ván thì Đội Cảnh sát hình sự Công an huyện B phối hợp với Công an thị trấn Lương Sơn phát hiện, bắt quả tang Cao Viết C, Phạm Ngọc T, Lê Thanh T và Trần Xuân H đang đánh đồ cá ngựa ăn thua bằng tiền và thu giữ trên chiếu bạc số tiền 8.400.000 đồng, 01 (một) bộ dụng cụ cờ cá ngựa (01 bàn cờ, 16 quân cờ, 02 hột xúc xắc và 01 cái chén). Lực lượng Công an tiếp tục kiểm tra thu giữ của Cao Viết C số tiền là 7.280.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Samsung A12, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động Iphone XS max, màu trắng và 01 (một) xe mô tô biển số 86B1-351.28, hiệu Yamaha FZ150, màu xám; Thu giữ của Lê Thanh T số

tiền là 87.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Nokia 105, màu đen và 01 (một) điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh; Thu giữ của Phạm Ngọc T số tiền là 4.000.000 đồng và 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh; Thu giữ của Trần Xuân H số tiền là 8.810.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 mini, màu xanh và 01 (một) xe mô tô biển số 86B2-508.77, hiệu Honda Vario, màu bạc đen. (BL: 04-06).

Quá trình điều tra, Cao Viết C, Phạm Ngọc T, Lê Thanh T, Trần Xuân H và Nguyễn Minh V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các tang vật chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Cao Viết C, Phạm Ngọc T, Lê Thanh T, Trần Xuân H và Nguyễn Minh V đã thực hiện hành vi: Đánh bạc trái phép dưới hình thức đồ cờ cá ngựa ăn thua bằng tiền. (Bút lục số 78-79; 99-113; 133-143; 166-180; 196-204).

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và xử lý các vật chứng đã thu giữ như sau: Đối với 01 bộ dụng cụ đồ cá ngựa (gồm: 01 bàn cờ, 16 quân cờ, 02 hột xúc xắc và 01 chén) đã chuyển vào Kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để chờ Toà án xét xử quyết định việc xử lý. Cơ quan điều tra đã nộp vào tài khoản Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bình Thuận với tổng số tiền là 28.577.000 đồng (Trong đó, tiền trên chiếu bạc là 8.400.000 đồng; thu giữ trên người các con bạc số tiền là 20.177.000 đồng).

Đối với 01 điện thoại di động Samsung A12, màu xanh và 01 điện thoại di động Iphone XS max, màu trắng thu giữ của Cao Viết C; 01 điện thoại di động Nokia 105, màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh thu giữ của Lê Thanh T; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh thu giữ của Phạm Ngọc T; 01 điện thoại di động Iphone 12 mini, màu xanh thu giữ của Trần Xuân H; 01 xe mô tô biển số 86B2-508.77, hiệu Honda Vario, màu bạc đen do Trần Văn Hùng là chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu. (BL: 132-141).

Đối với 01 xe mô tô biển số 86B1-351.28, hiệu Yamaha FZ150, màu xám tạm giữ của Cao Viết C, quá trình điều tra xác định C không dùng vào mục đích đánh bạc nhưng C khai mua lại xe của một người không xác định lai lịch, không làm giấy tờ mua bán, người bán cam kết không tranh chấp sở hữu, khi làm việc với người đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô là ông Nguyễn Văn D - sinh năm 1971; trú tại thôn Hiệp Đức 2, xã C, huyện T, tỉnh Bình Thuận thì xác định còn phát sinh tranh chấp hợp đồng dân sự liên quan đến xe mô tô nêu trên và yêu cầu cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe lại nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau.

Tại Bản Cáo trạng số 67/CT-VKS.HBB ngày 26 tháng 6 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố các bị cáo Lê Thanh T, Cao Viết C, Phạm Ngọc T, Trần Xuân H và Nguyễn Minh V về “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận hành vi phạm tội của các bị cáo: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Các bị cáo Lê Thanh T, Cao Viết C, Trần Xuân H Phạm Ngọc T, Nguyễn Minh V mỗi người với số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Hình phạt bổ sung: Không.

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ và xử lý các vật chứng đã thu giữ như sau:

Đối với 01 bộ dụng cụ đồ cờ cá ngựa (gồm: 01 bàn cờ, 16 quân cờ, 02 hộp xúc xắc và 01 chén). Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 28.577.000 đồng (Trong đó, tiền trên chiếu bạc là 8.400.000 đồng; thu giữ trên người các con bạc số tiền là 20.177.000 đồng) đề nghị: Đối với số tiền 8.400.000 đồng thu trên chiếu bạc và số tiền 4.000.000 đồng của Phạm Ngọc T dùng vào mục đích đánh bạc đây là số tiền dùng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 7.280.000 đồng thu giữ của Cao Viết C, số tiền 8.810.000 đồng tạm giữ của Trần Xuân H và số tiền 87.000 đồng tạm giữ của Lê Thanh T, đây là số tiền C, H và T không dùng vào mục đích đánh bạc nên đề nghị trả lại cho C, H và T theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung A12, màu xanh và 01 điện thoại di động Iphone XS max, màu trắng thu giữ của Cao Viết C; 01 điện thoại di động Nokia 105, màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh thu giữ của Lê Thanh T; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh thu giữ của Phạm Ngọc T; 01 điện thoại di động Iphone 12 mini, màu xanh thu giữ của Trần Xuân H; 01 xe mô tô biển số 86B2-508.77, hiệu Honda Vario, màu bạc đen do Trần Văn Hùng là chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu vì không liên quan đến vụ án nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô biển số 86B1-351.28, hiệu Yamaha FZ150, màu xám tạm giữ của Cao Viết C, quá trình điều tra xác định C không dùng vào mục đích đánh bạc nhưng C khai mua lại xe của một người không xác định lai lịch, không làm giấy tờ mua bán, người bán cam kết không tranh chấp sở hữu, khi làm việc với người đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô là ông Nguyễn Văn Dũng- sinh năm 1971; trú tại thôn Hiệp Đức 2, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận thì xác định còn phát sinh tranh chấp hợp đồng dân sự liên quan đến xe mô tô nêu trên nên cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe lại nên việc Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau là đúng quy định.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Thanh T, Cao Viết C, Phạm Ngọc T, Trần Xuân H và Nguyễn Minh V không trình bày lời bào chữa, các bị cáo nhất trí về lời luận tội

của Kiểm sát viên, đồng thời thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đồng ý với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị H thống nhất với nội dung bản cáo trạng của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của các bị cáo Lê Thanh T, Cao Viết C, Phạm Ngọc T, Trần Xuân H và Nguyễn Minh V trình bày: Các bị cáo cảm thấy rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo hứa không bao giờ vi phạm nữa, các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Căn cứ xác định tội danh và buộc tội:* Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Khoảng 08 giờ ngày 12/01/2022, Cao Viết C, Nguyễn Minh V, Lê Thanh T, Trần Xuân H đến quán Việt Sương của bà Nguyễn Thị H để uống cà phê và thực hiện hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đồ cá ngựa ăn thua bằng tiền với tổng số tiền 8.400.000 đồng. Sau đó Cao Viết C, Lê Thanh T, Trần Xuân H tiếp tục chơi đồ cá ngựa cùng với Phạm Ngọc T với số tiền 12.400.000 đồng. Hành vi trên của Cao Viết C, Nguyễn Minh V, Lê Thanh T, Trần Xuân H, Phạm Ngọc T đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] *Về nhận thức hành vi, tính chất phạm tội:* Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo cho thấy: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đồ cá ngựa ăn thua bằng tiền trị giá từ 5.000.000 đồng là hành vi vi phạm pháp luật, phải bị xử lý hình sự nhưng các bị cáo vẫn bất chấp xem thường pháp luật để cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất trật an toàn xã hội không những xâm phạm trật tự công cộng ở địa phương mà còn là nguyên nhân dẫn đến hậu quả

xấu trong xã hội. Bồi đánh bạc ăn tiền sẽ ảnh hưởng và thiệt hại đến tài sản của công dân. Do đó, cần thiết phải xử lý các bị cáo với hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ đề rắn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung. Các bị cáo T, C, T, H phải chịu trách nhiệm chung trách nhiệm hình sự đối với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 12.400.000 đồng, V phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền dùng vào việc đánh bạc là 8.400.000 đồng.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Riêng bị cáo Trần Xuân H có nhân thân không tốt.

[4.2] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa các bị cáo T, C, T, V, H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo không có tiền án, tiền sự đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo được hưởng theo quy định tại các điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên và xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội xét thấy không cần cách ly các bị cáo Lê Thanh T, Cao Viết C, Phạm Ngọc T, Trần Xuân H, Nguyễn Minh V ra khỏi đời xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) phạt các bị cáo một số tiền nhất định cũng đủ tác dụng răn đe các bị cáo từ bỏ hành vi đam mê bài bạc đồng thời phòng ngừa tệ nạn trong xã hội, giữ gìn trật tự công cộng góp phần xây dựng nếp sống văn minh lành mạnh trong xã hội.

[5] *Về xử lý vật chứng vụ án:* Đối với 01 bộ dụng cụ đồ cá ngựa (gồm: 01 bàn cờ, 16 quân cờ, 02 hột xúc xắc và 01 chén). Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 8.400.000 đồng thu trên chiếu bạc và số tiền 4.000.000 đồng của Phạm Ngọc T dùng vào mục đích đánh bạc đây là số tiền dùng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 7.280.000 đồng thu giữ của Cao Viết C, số tiền 8.810.000 đồng tạm giữ của Trần Xuân H và số tiền 87.000 đồng tạm giữ của Lê Thanh T, đây là số tiền C, H và T không dùng vào mục đích đánh bạc nên cần trả lại cho C, H và T theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động Samsung A12, màu xanh và 01 điện thoại di động Iphone XS max, màu trắng thu giữ của Cao Viết C; 01 điện thoại di động Nokia 105, màu đen và 01 điện thoại di động Iphone 13 Promax, màu xanh thu giữ

của Lê Thanh T; 01 điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh thu giữ của Phạm Ngọc T; 01 điện thoại di động Iphone 12 mini, màu xanh thu giữ của Trần Xuân H; 01 xe mô tô biển số 86B2-508.77, hiệu Honda Vario, màu bạc đen do Trần Văn Hùng là chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chủ sở hữu vì không liên quan đến vụ án là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Đối với 01 xe mô tô biển số 86B1-351.28, hiệu Yamaha FZ150, màu xám tạm giữ của Cao Viết C, quá trình điều tra xác định C không dùng vào mục đích đánh bạc nhưng C khai mua lại xe của một người không xác định lai lịch, không làm giấy tờ mua bán, người bán cam kết không tranh chấp sở hữu, khi làm việc với người đứng tên trên giấy đăng ký xe mô tô là ông Nguyễn Văn Dũng- sinh năm 1971; trú tại thôn Hiệp Đức 2, xã Chí Công, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận thì xác định còn phát sinh tranh chấp hợp đồng dân sự liên quan đến xe mô tô nêu trên và yêu cầu cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ xe lại nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau là đúng quy định pháp luật.

[5] Hành vi của chủ quán cà phê Việt Sương là bà Nguyễn Thị H, ông Nguyễn Duy B: Bà H, ông Bình không biết các bị cáo T, C, H, T, V dùng bộ cờ cá ngựa của quán để đánh bạc ăn thua bằng tiền; đồng thời Bà H, ông Bình không rủ các bị cáo đến quán để đánh bạc ăn thua bằng tiền, không có quy định nào liên quan đến việc đánh bạc và không thu tiền xâu của các bị cáo nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để khởi tố Bà H, ông Bình mà chỉ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính về việc thiếu trách nhiệm để xảy ra hoạt động cơ bạc tại cơ sở buôn bán là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] *Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:* Về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] *Về án phí:* Các bị cáo Lê Thanh T, Cao Viết C, Phạm Ngọc T, Trần Xuân H, Nguyễn Minh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[8] *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lê Thanh T, Cao Viết C, Phạm Ngọc T, Trần Xuân H, Nguyễn Minh V phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

1. *Xử phạt:* Bị cáo Lê Thanh T 30.000.000 đồng

2. *Xử phạt*: Bị cáo Cao Viết C 30.000.000 đồng
3. *Xử phạt*: Bị cáo Phạm Ngọc T 30.000.000 đồng
4. *Xử phạt*: Bị cáo Trần Xuân H 30.000.000 đồng
5. *Xử phạt*: Bị cáo Nguyễn Minh V 30.000.000 đồng

* *Biện pháp tư pháp*: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ đồ cá ngựa (gồm: 01 bàn cờ, 16 quân cờ, 02 hộp xúc xắc và 01 chén).

- Tịch thu ngân sách Nhà nước số tiền 12.400.000 đồng

- Trả lại cho bị cáo Cao Viết C số tiền 7.280.000 đồng

- Trả lại cho bị cáo Trần Xuân H số tiền 8.810.000 đồng

- Trả lại cho bị cáo Lê Thanh T số tiền 87.000 đồng

(Theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 09/5/2022)

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Thanh T, Cao Viết C, Phạm Ngọc T, Trần Xuân H, Nguyễn Minh V mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 các bị cáo, người có quyền lợi, liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án (31/8/2022).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- VKS nhân dân huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CAH Bắc Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Ngọc